BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Số: 1736 /TTMS-NVD
V/v thực hiện kết quả đàm phán giá đối với 17 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026 (Đợt 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2026

Kính gửi:
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố/ Đơn vị mua sắm tập trung cấp địa phương;
- Y tế các Bộ/Ngành;
- Các Bệnh viện/Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Công ty cổ phần Dược liệu Trung ương 2;
- Công ty TNHH Thương mại và Dược phẩm Sang;
- Công ty TNHH Dược phẩm Gigamed.

Căn cứ các Quyết định số 182/QĐ-TTMS ngày 29/10/2026 được điều chỉnh bởi Quyết định số 191/QĐ-TTMS ngày 03/11/2026, Quyết định số 183/QĐ-TTMS ngày 29/10/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Trung tâm MSTTTQG) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các thuốc thuộc các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026 (Đợt 2), ngày 16/11/2026, Trung tâm MSTTTQG đã ký kết Thỏa thuận khung với các nhà thầu được trúng thầu theo Quyết định nêu trên. Thời gian thực hiện Thỏa thuận khung từ ngày 16/11/2026 đến hết hiệu lực của Thỏa thuận khung.

Trung tâm MSTTTQG thông báo và hướng dẫn thực hiện kết quả đàm phán giá đối với 17 thuốc, cụ thể như sau:

1. Căn cứ kết quả đàm phán giá và số lượng thuốc đã được phân bổ trong thỏa thuận khung, Đơn vị có nhu cầu mua sắm có trách nhiệm hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trực tiếp hoặc gián tiếp (qua hình thức chuyển phát...) theo danh mục, số lượng chủng loại với giá không vượt quá giá trúng thầu thông qua đàm phán giá đã được Giám đốc Trung tâm MSTTTQG phê duyệt. Trong đó, Đơn vị có nhu cầu mua sắm có trách nhiệm:

- Yêu cầu nhà thầu tiến hành ký kết hợp đồng kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực nhưng tối đa không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn của Trung tâm MSTTTQG.

- Phối hợp với nhà thầu hoàn thiện, ký kết hợp đồng (bản giấy) trong vòng 15 ngày kể từ ngày có văn bản đề nghị ký kết hợp đồng của nhà thầu.

Thời gian thực hiện hợp đồng giữa cơ sở y tế và nhà thầu: Tối đa 36 tháng và trong thời gian hiệu lực của thỏa thuận khung.

2. Trung tâm MSTTTQG gửi kèm công văn này một số tài liệu. Đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố/Đơn vị mua sắm tập trung cấp địa phương hướng dẫn các cơ sở y tế, cơ sở y tế tư nhân, Y tế các Bộ/Ngành đóng tại địa bàn và đề nghị các Bệnh viện/Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế chủ động trong việc hoàn thiện, ký hợp đồng và thực hiện hợp đồng, bao gồm:

- Quyết định số 182/QĐ-TTMS ngày 29/10/2026 được điều chỉnh bởi Quyết định số 191/QĐ-TTMS ngày 03/11/2026, Quyết định số 183/QĐ-TTMS ngày 29/10/2026 của Giám đốc Trung tâm MSTTTQG về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các thuốc thuộc các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026 (Đợt 2).

- Danh sách thông tin và phân công nhiệm vụ ký kết hợp đồng, cung ứng hàng hóa của nhà thầu (Phụ lục 1).

- Thư chấp thuận Hồ sơ đề xuất và trao Thỏa thuận khung; Thỏa thuận khung đã ký kết giữa Trung tâm MSTTTQG và các nhà thầu; bảo đảm thực hiện hợp đồng của các nhà thầu gửi các cơ sở y tế được phân bổ *(Tài liệu kèm theo tại đường link: https://tinyurl.com/TTKDOT2)*

- Mẫu hợp đồng quy định tại hồ sơ yêu cầu (Phụ lục 2).

3. Các nhà thầu trúng thầu có trách nhiệm:

- Liên hệ với các Đơn vị có nhu cầu mua sắm để ký kết hợp đồng trong vòng 10 ngày kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực.

- Hoàn thiện, ký kết hợp đồng với các Đơn vị có nhu cầu mua sắm trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị ký kết hợp đồng của Đơn vị có nhu cầu mua sắm hoặc Trung tâm MSTTTQG.

- Gửi hợp đồng đã ký với các Đơn vị có nhu cầu mua sắm về Trung tâm MSTTTQG theo địa chỉ nghiepvuduoc.ncdp@gmail.com và nghiepvuduoc.ttms@moh.gov.vn hoặc gửi trực tiếp (USB) trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Thực hiện cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế được phân bổ trong Thỏa thuận khung kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết hiệu lực của Thỏa thuận khung.

4. Các nhà thầu được lựa chọn trúng thầu đã thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tất cả các cơ sở y tế được phân bổ thuốc trúng thầu tại Thỏa thuận khung theo quy định tại hồ sơ yêu cầu và nộp bản gốc về Trung tâm MSTTTQG.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp nhà thầu vi phạm cung ứng chậm tiến độ, các cơ sở y tế căn cứ theo hợp đồng và bảo đảm thực hiện hợp đồng để tiến hành xử lý theo quy định.

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ghi trên bảo đảm thực hiện hợp đồng cho đến hết hiệu lực của Thỏa thuận khung.

- Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10 ngày làm việc sau khi hết thời gian hiệu lực hợp đồng hoặc hai bên ký thanh lý hợp đồng.

5. Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung cấp thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá, các đơn vị đầu mối, các cơ sở y tế và nhà thầu thực hiện báo cáo và điều tiết theo quy định tại Thông tư số 05/2024/TT-BYT.

6. Trong quá trình ký kết, thực hiện và thanh toán hợp đồng, các cơ sở y tế căn cứ các tài liệu đã được Trung tâm MSTTTQG công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế *(Quyết định trúng thầu, Thư chấp thuận Hồ sơ đề xuất và trao thỏa thuận khung, Thỏa thuận khung và Bảo đảm thực hiện hợp đồng của nhà thầu)* để tiến hành ký kết hợp đồng và hoàn thiện hồ sơ thanh toán theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 17/2024/TT-BTC ngày 14/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc chưa rõ, đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố/Đơn vị mua sắm tập trung cấp địa phương, Y tế các Bộ/Ngành và Bệnh viện/Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế thông báo về Trung tâm MSTTTQG để cùng xem xét, phối hợp giải quyết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT. Lê Đức Luận (để báo cáo);
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Trang thông tin điện tử của TTMSTTTQG;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, NVD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Đồng Duy Trường

PHỤ LỤC 1: THÔNG TIN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VÀ CUNG ỨNG HÀNG HÓA CỦA NHÀ THẦU

(Kèm theo Công văn số 1736 /TTMS-NVD ngày 18 / 11 /2026 của Trung tâm MSTTTQG)

STT	Thông tin nhà thầu
1	**Nhà thầu: Công ty cổ phần Dược liệu Trung ương 2:**
1.1	Thông tin pháp lý của nhà thầu: - Đại diện: Ông Lê Minh Phú - Tổng giám đốc - Mã số thuế: 0302597576 - Số điện thoại: 028 3832 3009 - Địa chỉ: 24 Nguyễn Thị Nghĩa, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
1.2	Phân công đảm nhiệm ký kết hợp đồng và cung ứng hàng hóa: *1. Đại diện ký hợp đồng, Phụ lục hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, Thanh lý và các văn bản liên quan đến thực hiện kết quả thầu đàm phán giá cho các tỉnh miền Bắc và 3 tỉnh miền Trung gồm Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh.* - Người đại diện: **Ông Trần Thành Trung** - Chức vụ: Phó Giám đốc dự án thầu Bệnh viện - Số giấy Ủy quyền: 06/DL2-NS ngày 14/01/2025 - Đầu mối cung ứng hàng hóa và ký kết Hợp đồng: Ông Phạm Anh Kiệt - 0903.950.299. *2. Đại diện ký hợp đồng, Phụ lục hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, Thanh lý và các văn bản liên quan đến thực hiện kết quả thầu đàm phán giá cho các còn lại.* - Người đại diện: **Bà Nguyễn Thị Phương Thảo** - Chức vụ: Phó giám đốc đơn vị quản lý thầu - Số giấy Ủy quyền: 286/GUQ/DL2-QLT ngày 01/06/2026 - Đầu mối cung ứng hàng hóa và ký kết Hợp đồng: Ông Phạm Anh Kiệt - 0903.950.299.
2	**Nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại và Dược phẩm Sang**
2.1	Thông tin pháp lý của nhà thầu: - Đại diện: Lê Quỳnh Liên – Giám đốc - Mã số thuế: 0310631333 - Số điện thoại: 028 3910 1913 - Địa chỉ: 11/9 Ngô Quang Huy, Phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
2.2	Phân công đảm nhiệm ký kết hợp đồng và cung ứng hàng hóa: *1. Đại diện ký hợp đồng, Phụ lục hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, Thanh lý và các văn bản liên quan đến thực hiện kết quả thầu đàm phán giá cho các tỉnh miền Bắc và 3 tỉnh miền Trung gồm Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh.* - Người đại diện: **Ông Trần Khánh Linh** - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Hà Nội - Số giấy Ủy quyền: 06/2026/UQ-GĐCN - Đầu mối cung ứng hàng hóa và ký kết Hợp đồng: Ông Bùi Phước Hùng - 0919.362.931. *2. Đại diện ký hợp đồng, Phụ lục hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, Thanh lý và các văn bản liên quan đến thực hiện kết quả thầu đàm phán giá cho các tỉnh còn lại.* - Người đại diện: **Bà Lê Quỳnh Liên** - Chức vụ: Giám đốc - Đầu mối cung ứng hàng hóa và ký kết Hợp đồng: Ông Bùi Phước Hùng - 0919.362.931.
3	**Nhà thầu: Công ty TNHH Dược phẩm Gigamed**
3.1	1. Thông tin pháp lý của nhà thầu: Công ty TNHH Dược phẩm Gigamed - Đại diện: Bà Bùi Thanh Thủy - Trưởng bộ phận đấu thầu toàn quốc - Mã số thuế: 0316417470

	- Số điện thoại: (028) 36228894 - Địa chỉ: 13.05A Tầng 13, Tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng 8, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 2. Thông tin pháp lý của chi nhánh: Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed - Chi nhánh Hà Nội: - Đại diện: Bà Nguyễn Thị Lan - Giám Đốc chi nhánh Hà Nội (Theo ủy quyền số 16-1/2026/UQ-GGM ngày 02/10/2026) - Mã số thuế: 0316417470-001 - Số điện thoại: 1800 54 54 46 - Địa chỉ: Lô 38, đường 36, Khu công nghiệp Quang Minh, xã Quang Minh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
3.2	Phân công đảm nhiệm ký kết hợp đồng và cung ứng hàng hóa: - Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed phân công cho Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed - Chi nhánh Hà Nội thực hiện ký kết hợp đồng và cung ứng hàng hóa khu vực Hà Tĩnh trở ra các tỉnh, thành phố phía Bắc. - Công Ty TNHH Dược Phẩm Gigamed ký kết hợp đồng và cung ứng hàng hóa các khu vực còn lại (từ Quảng Trị trở vào các tỉnh phía Nam)

PHỤ LỤC 2: MẪU HỢP ĐỒNG QUY ĐỊNH TẠI HỒ SƠ YÊU CẦU

(Kèm theo Công văn số 1736 /TTMS-NVD ngày 18 / 11 /2026 của Trung tâm MSTTTQG)

HỢP ĐỒNG [1]

(Mua bán thuốc giữa các cơ sở y tế và nhà thầu trúng thầu)

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ *[ghi tên gói thầu]*

Thuộc dự án: _____ *[ghi tên dự án]*

- Căn cứ [2] (Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội);

- Căn cứ [2] (Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15);

- Căn cứ [2] (Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu);

- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia và thông báo chấp thuận HSĐX và trao thỏa thuận khung số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được _____ *[ghi tên cơ sở y tế]* và nhà thầu trúng thầu ký ngày ____ tháng ____ năm ____ *(nếu có);*

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Đơn vị có nhu cầu sắm (sau đây gọi là Bên A)

Tên đơn vị có nhu cầu mua sắm *[ghi tên cơ sở y tế]:*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ :

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ___ngày ___tháng ___năm ___*(trường hợp được ủy quyền).*

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu *[ghi tên nhà thầu trúng thầu]:*

Địa chỉ:

---

*[1] Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi thương thảo có sự khác biệt so với **ĐKCT**.*

[2] Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ *(trường hợp được ủy quyền).*

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);

2. Thỏa thuận khung, kèm theo các phụ lục;

3. Thư Chấp thuận Hồ sơ đề xuất và trao Thỏa thuận khung;

4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

5. ĐKCT đã được điền đầy đủ các nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện thỏa thuận khung (nếu có);

6. Điều kiện chung của thỏa thuận khung;

7. HSĐX và các văn bản làm rõ HSĐX (nếu có) của Nhà thầu;

8. HSYC và các tài liệu sửa đổi, làm rõ HSYC (nếu có);

9. Các văn bản thỏa thuận được các bên của hợp đồng thống nhất, ký và đóng dấu (nếu có)

10. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A[3]

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của thỏa thuận khung cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của thỏa thuận khung. Trường hợp Bên A chậm thanh toán so với thời hạn quy định tại Hợp đồng, Bên A sẽ phải chịu mức lãi suất Ngân hàng Nhà nước tương ứng với số ngày chậm thanh toán.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B[3]

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của thỏa thuận khung.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: ____*[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng].*

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo phương thức quy định tại Mục 14.1 **ĐKCT** Chương VII. Điều kiện cụ thể của thỏa thuận khung.

Điều 6. Loại hợp đồng: ____*[ghi loại hợp đồng phù hợp với quy định tại Mục 12.1*

***ĐKCT** Chương VII. Điều kiện cụ thể của thỏa thuận khung].*

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: _____*[ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định tại Mục 1.3 CDNT, HSĐX, thỏa thuận khung và kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên].*

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ____*[ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng].*
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành __ bộ, Bên A giữ __ bộ, nhà thầu giữ___ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN A**
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]	*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi thương thảo có sự khác biệt so với ĐKCT.

(2) Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

(3) Hợp đồng phải quy định rõ các điều khoản về trách nhiệm giữa nhà thầu và cơ sở y tế về việc không giao hàng đúng tiến độ, số lượng và việc thanh toán không đúng hạn, sử dụng thuốc không đúng quy định theo hợp đồng đã ký kết giữa nhà thầu và cơ sở y tế.]



PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày _____ tháng _____ năm _____)

Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu nêu trong HSYC, HSĐX và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc. Giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định

BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

STT	Tên thuốc/ sinh phẩm	Tên hoạt chất/thành phần	Nồng độ - Hàm lượng	Quy cách đóng gói, Dạng bào chế, Đường dùng	Hạn dùng (Tuổi thọ)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá *(có VAT)*	Thành tiền *(có VAT)*
1											
2											
3											
…											
	Tổng cộng giá hợp đồng *(Kết chuyển sang Điều 5 hợp đồng)*										

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN MUA
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]